

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2023

V/v báo cáo về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ tại Văn bản số 1944/VPCP-NN ngày 24/3/2023 về việc chuẩn bị Hội nghị Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương trong việc chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội. UBND tỉnh Bình Định báo cáo một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

a) Về tình hình thực hiện công tác chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định

Từ năm 2019 đến nay, trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ với tổng số dự án: 86 dự án, diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng: 856,439 ha (gồm: rừng tự nhiên: 52,570 ha, rừng trồng 651,048 ha, đất chưa có rừng: 152,821 ha).

Trong đó:

- Thẩm quyền của Quốc hội có 01 dự án (Dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2021 - 2025) (với diện tích: 100,410 ha đất có rừng, trên tổng số 158,05 ha phục vụ dự án) đã có chủ trương của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 15 tại Nghị quyết số 273/NQ-UBTVQH15 ngày 11/7/2022, trong đó:

+ Thuộc quy hoạch rừng phòng hộ: 19,790 ha, gồm: rừng tự nhiên 13,490 ha, rừng trồng 6,30 ha;

+ Thuộc quy hoạch rừng sản xuất: 80,620 ha rừng trồng.

- Thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ là 2 dự án (Dự án Nhà máy điện mặt trời Phù Mỹ và Dự án Thủy điện Vĩnh Sơn 4) với diện tích 180,750 ha, trong đó:

+ Thuộc quy hoạch rừng phòng hộ: 150,800 ha, gồm: rừng tự nhiên 25,620 ha, rừng trồng 125,180 ha;

- + Ngoài quy hoạch 3 loại rừng: 29,950 ha rừng trồng.
- Thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh là 83 dự án với diện tích 541,679 ha, trong đó:
 - + Thuộc quy hoạch rừng phòng hộ: 90,998 ha, gồm: rừng tự nhiên 0,73 ha, rừng trồng 62,776 ha, đất chưa có rừng: 27,492 ha;
 - + Thuộc quy hoạch rừng sản xuất 276,389 ha, gồm: rừng trồng 193,349 ha, đất chưa có rừng 83,040 ha;
 - Ngoài Quy hoạch 3 loại rừng 174,293 ha, gồm: rừng trồng 132,003 ha, đất chưa có rừng 42,290 ha.

Trong thời gian qua, việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Định được quản lý chặt chẽ, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp và thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017; của Chính phủ tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017. Các dự án đều được kiểm tra, rà soát thực địa, xác định diện tích rừng và đất lâm nghiệp bị ảnh hưởng của từng công trình/dự án, đặc biệt là rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

b) Nhu cầu chuyển mục đích giai đoạn đến năm 2030

- Theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 – 2025, nhu cầu sử dụng đất thuộc quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 – 2030 là: 4.985 ha (trong đó: quy hoạch rừng phòng hộ: 928 ha, quy hoạch rừng sản xuất: 4.057 ha).

- Trong đó, đã thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2021 và 2022, cụ thể như sau:

+ Năm 2021: 270,78 ha, trong đó: quy hoạch rừng phòng hộ: 177,802 ha, quy hoạch rừng sản xuất: 32,948 ha, ngoài 3 loại rừng: 60,03 ha.

+ Năm 2022: 326,573 ha, trong đó: quy hoạch rừng phòng hộ: 46,85 ha, quy hoạch rừng sản xuất: 181,6 ha, ngoài 3 loại rừng: 98,123 ha.

Trong năm 2021 và năm 2022 đã sử dụng diện tích thuộc quy hoạch 3 loại rừng: 439,20 ha, cụ thể: quy hoạch rừng phòng hộ: 224,652 ha, quy hoạch rừng sản xuất: 214,548 ha.

c) Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 2023 – 2030

- Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thì chỉ tiêu sử dụng đất rừng của tỉnh thời kỳ 2021 – 2030 còn lại: **4.545,80 ha**, trong đó: quy hoạch rừng phòng hộ: 703,348 ha, quy hoạch rừng sản xuất: 3.842,452 ha.

- Về nhu cầu sử dụng đất rừng đến năm 2030, dự kiến như sau:

+ Dự án đường cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua tỉnh Bình Định, diện tích đã có chủ trương tại Nghị quyết số 273/NQ-UBTVQH15 ngày 11/7/2022: 57,64 ha quy hoạch rừng sản xuất.

+ Dự án đường cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua tỉnh Bình Định, dự kiến diện tích phát sinh ngoài Nghị quyết số 273/NQ-UBTVQH15 ngày 11/7/2022: 622,04 ha, gồm: quy hoạch rừng phòng hộ: 37,80 ha, quy hoạch rừng sản xuất: 584,24 ha.

+ Các dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương đến năm 2025 là 589,376 ha, gồm: quy hoạch rừng phòng hộ 23,788 ha, quy hoạch rừng sản xuất 561,928 ha; rừng ngoài quy hoạch 3 loại rừng 3,66 ha.

- Dự kiến các dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương đến năm 2030: 3.280,404 ha, gồm: quy hoạch rừng phòng hộ: 641,76 ha, quy hoạch rừng sản xuất: 2.638,644 ha.

2. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất

a) Khó khăn, vướng mắc

- Luật Lâm nghiệp có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019, trong đó tại Điều 14 quy định nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng phải “*phù hợp với Quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia*” và tại Điều 19 quy định điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là phải “*phù hợp với Quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia*”. Tuy nhiên, hiện nay Quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia vẫn chưa được phê duyệt, do đó gây khó khăn (thiếu căn cứ) để xác định, thẩm định sự phù hợp của các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định.

- Theo hướng dẫn và chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại các Công văn: số 6813/BNN-TCLN ngày 11/10/2022 và số 8534/BNN-TCLN ngày 20/12/2022 thì các công trình/dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng cần phải được điều chỉnh trong Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc Quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh thì mới đảm bảo sự phù hợp với “*Quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia*”. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện gặp phải một số khó khăn vướng mắc:

+ Về cơ sở pháp lý: Theo chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 8534/BNN-TCLN ngày 20/12/2022 thì căn cứ để thực hiện điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh thực hiện theo quy định của Luật Bảo vệ và phát triển rừng; Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng. Tuy nhiên, các văn bản này đã hết hiệu lực thực hiện từ ngày 01/01/2019.

+ Trình tự, thủ tục để phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng hoặc Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng (nếu thực hiện theo Luật Bảo vệ và phát triển rừng; Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng) phải qua nhiều bước, trình xin ý kiến thẩm định

của nhiều cơ quan trước khi UBND tỉnh phê duyệt (trình Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định, trình HĐND tỉnh thông qua chủ trương, trình UBND tỉnh phê duyệt). Do đó, phải mất rất nhiều thời gian, kinh phí (thuê tư vấn, in ấn hồ sơ, bản đồ...) để thực hiện.

+ Theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và PTNT thì đối với các dự án/công trình có chuyên mục đích sử dụng rừng, cần phải xác định chi tiết, cụ thể về diện tích, vị trí, loại rừng chuyên mục đích sử dụng rừng (bằng biểu số liệu và trên bản đồ) trong nội dung Quy hoạch 3 loại rừng hoặc Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng. Tuy nhiên, trên thực tế rất khó để rà soát được chi tiết về vị trí, diện tích cụ thể ảnh hưởng bởi từng công trình/dự án vì: diện tích rừng thường xuyên biến động (đặc biệt là đối tượng rừng trồng), một số công trình/dự án mới trong giai đoạn khảo sát, lập chủ trương đầu tư nên chưa có vị trí (bản đồ, tọa độ) cụ thể, thậm chí có những dự án phát sinh trong thực tiễn cần thực hiện ngay (như: xử lý đường giao thông do bị sạt lở, di dời tái định cư...),... nên rất khó để xác định, đưa đầy đủ thông tin chính xác trong nội dung điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng hoặc Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

- Hầu hết các công trình/dự án có sử dụng nguồn vốn đầu tư công liên quan đến các lĩnh vực như: giao thông, hệ thống truyền tải điện... cần được triển khai trong thời gian ngắn, tuy nhiên do công trình/dự án ảnh hưởng đến diện tích rừng tự nhiên nên thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương chuyên mục đích sử dụng rừng của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 14 và khoản 2 Điều 20 Luật Lâm nghiệp; điểm 3 khoản 2 Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ. Việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định phải qua nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều cấp, nhiều ngành từ địa phương đến Trung ương thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định nên mất rất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ cũng như việc giải ngân nguồn vốn đầu tư công của công trình/dự án đã được phân bổ, ảnh hưởng đến quá trình xử lý tình trạng khẩn cấp của dự án. Đặc biệt, một số dự án ảnh hưởng không lớn đến rừng tự nhiên cũng phải thực hiện trình tự, thủ tục tương tự như đối với các công trình/dự án ảnh hưởng lớn đến rừng tự nhiên.

+ Đối tượng được trồng rừng thay thế quá hạn chế (chỉ được: trồng rừng trên đất chưa có rừng quy hoạch cho rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; trồng rừng sản xuất trên đất chưa có rừng do **Ban quản lý rừng đặc dụng, Ban quản lý rừng phòng hộ, đơn vị vũ trang quản lý**; trồng lại rừng trên diện tích rừng trồng đặc dụng, rừng trồng phòng hộ không thành rừng đã hoàn thành việc thanh lý rừng trồng theo quy định của pháp luật), trong khi đó, trên địa bàn tỉnh Bình Định còn có 01 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quy Nhơn được nhà nước giao đất, giao rừng nhưng không thuộc đối tượng được tiếp nhận nguồn kinh phí trồng rừng thay thế để thực hiện trồng rừng trên diện tích đất lâm nghiệp được nhà nước giao;

+ Tại Điều 2 (Quy định chung) của Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT không có đối tượng trồng rừng thay thế trên diện tích đất chưa có rừng được giao cho **Ủy ban nhân dân cấp xã**,

hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư và Công ty TNHH Lâm nghiệp đang quản lý đất rừng phòng hộ, đặc dụng, nhưng tại Điều 4 của Thông tư đối tượng này lại được giao cho “*Chi cục Kiểm lâm hoặc Ban quản lý dự án phát triển rừng cấp huyện là chủ đầu tư đối với trường hợp trồng rừng thay thế trên diện tích đất được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư quản lý*” là chưa phù hợp.

- Ban Quản lý dự án 2; Ban Quản lý dự án 85 thuộc Bộ Giao thông vận tải và các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh Bình Định có đường bộ cao tốc Bắc – Nam đi qua chưa hoàn thành tổ chức điều tra hiện trạng rừng, báo cáo kết quả điều tra rừng về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền, làm cơ sở để trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng và xác định diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng để báo cáo cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Một số dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến năm 2025 và năm 2030 chưa xác định được chính xác quy mô, diện tích, vị trí từng dự án nên gây khó khăn cho việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch lâm nghiệp.

b) Kiến nghị đề xuất

- Đề tháo gỡ vướng mắc trong việc chuyển mục đích sử dụng rừng theo tinh thần Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ; Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT có văn bản đồng ý cho các địa phương: Khi thẩm định về nội dung “*sự phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia*” trong hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thì chỉ cần công trình/dự án đó phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đang còn hiệu lực thực hiện và đảm bảo không ảnh hưởng đến độ che phủ rừng của tỉnh mà không cần phải điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc Quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh.

- Đối với các công trình/dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng phát sinh trong tương lai (hiện tại chưa có cơ sở để rà soát xác định nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng để báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT tích hợp vào Quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia), kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT có hướng dẫn, chỉ đạo để tổ chức thực hiện đảm bảo các quy định.

- Có văn bản hướng dẫn cụ thể về các vướng mắc nêu trên trong Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT để địa phương có căn cứ triển khai, thực hiện.

- Đề nghị Ban Quản lý dự án 2; Ban Quản lý dự án 85 thuộc Bộ Giao thông vận tải và các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh Bình Định có đường bộ cao tốc Bắc – Nam đi qua khẩn trương tổ chức điều tra hiện trạng rừng, báo cáo kết quả điều tra rừng về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- Sở NN và PTNT;
- Sở GTVT;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (17b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh